

Nghiên cứu Khung năng lực giáo dục hướng nghiệp của giáo viên trung học phổ thông hiện nay

Lê Diên Phương

Email: phuongqlgd@gmail.com
Trưởng Đại học Hùng Vương
Phường Nông Trang, thành phố Việt Trì,
tỉnh Phú Thọ, Việt Nam

TÓM TẮT: Năng lực giáo dục hướng nghiệp của giáo viên trung học phổ thông là vấn đề được quan tâm nghiên cứu, thảo luận ở nhiều khía cạnh khác nhau. Phần lớn các quốc gia trên thế giới đều đề ra những yêu cầu về năng lực giáo dục hướng nghiệp đối với tư vấn viên (người hoạt động chuyên nghiệp trong lĩnh vực tư vấn nghề nghiệp). Ở nước ta, hiện chưa có giáo viên làm chuyên trách về giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường trung học phổ thông. Đã có những nghiên cứu về năng lực giáo dục hướng nghiệp của giáo viên ở một số bộ môn cụ thể, tuy nhiên chưa có nghiên cứu và đề xuất khung năng lực giáo dục hướng nghiệp của giáo viên trung học phổ thông. Bài viết phân tích cơ sở khoa học, cơ sở pháp lý và yêu cầu của thực tiễn đối với năng lực giáo dục hướng nghiệp của giáo viên trung học phổ thông hiện nay. Từ những phân tích đã nêu, tác giả đề xuất khung năng lực giáo dục hướng nghiệp của giáo viên trung học phổ thông gồm các năng lực thành phần và những hành vi, biểu hiện tương ứng. Khung năng lực giáo dục hướng nghiệp là điều kiện cần thiết để nhà giáo có thể thực hiện tốt chương trình giáo dục hiện hành, đồng thời có thể dùng tham khảo cho việc tổ chức các hoạt động bồi dưỡng giáo viên hiện nay.

TỪ KHÓA: Năng lực, giáo dục hướng nghiệp, giáo viên trung học phổ thông, Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

→ Nhận bài 02/6/2023 → Nhận bài đã chỉnh sửa 17/7/2023 → Duyệt đăng 15/8/2023.

DOI: <https://doi.org/10.15625/2615-8957/12310802>

1. Đặt vấn đề

Năng lực, khung năng lực giáo dục hướng nghiệp là vấn đề được nghiên cứu khá phổ biến ở các nước trên thế giới. Các nghiên cứu đều chỉ ra một cách rõ nét các nhóm phẩm chất, năng lực đặc thù của người hoạt động trong lĩnh vực tư vấn nghề cho học sinh phổ thông. Các quốc gia trên thế giới đều đề ra những yêu cầu, quy định rất chặt chẽ đối với tư vấn viên. Tư vấn hướng nghiệp được xác định là một nghề có tính chuyên môn hóa cao, được tổ chức bằng những hình thức đa dạng, chuyên nghiệp, có tính thống nhất nhưng không đồng nhất với nghề dạy học. Do vậy, ít có tài liệu phân tích về năng lực, khung năng lực giáo dục hướng nghiệp của giáo viên trung học phổ thông.

Ở nước ta, Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 được thực hiện từ năm học 2022 - 2023 đối với lớp 3, lớp 7 và lớp 10. Trong Chương trình này, giáo dục hướng nghiệp là hoạt động giáo dục căn bản, được thực hiện bằng nhiều con đường khác nhau. Mục tiêu đặt ra khi kết thúc giai đoạn giáo dục định hướng nghề nghiệp là học sinh: “*Có khả năng phát triển hứng thú nghề nghiệp và ra quyết định lựa chọn được nghề nghiệp tương lai; xây dựng được kế hoạch rèn luyện đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp và trở thành người công dân có ích*” [1; tr.5]. Nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục rất đa dạng, phong phú, đòi hỏi mỗi giáo viên phải

có những “*năng lực đặc thù mới*” để tổ chức thực hiện. Tuy nhiên, đó là những năng lực gì, biểu hiện ra sao thì còn chưa có những nghiên cứu mới được công bố. Nghiên cứu đề xuất Khung năng lực giáo dục hướng nghiệp của giáo viên trung học phổ thông giai đoạn hiện nay góp phần làm phong phú cơ sở lý thuyết về vấn đề nghiên cứu, đồng thời có ý nghĩa thực tiễn đối với các hoạt động phát triển năng lực giáo dục hướng nghiệp cho giáo viên trung học phổ thông.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Phương pháp nghiên cứu

Tác giả sử dụng phương pháp nghiên cứu tài liệu để phân tích và tổng hợp thông tin về Khung năng lực giáo dục hướng nghiệp của giáo viên trung học phổ thông. Phương pháp nghiên cứu tài liệu được tác giả thực hiện theo quy trình các bước như sau: 1) Đăng kí thành viên và tìm kiếm tư liệu khoa học về vấn đề Khung năng lực giáo dục hướng nghiệp tại các tạp chí khoa học uy tín trong nước; 2) Tra cứu và tổng hợp những yêu cầu về năng lực giáo dục, năng lực giáo dục hướng nghiệp của giáo viên trung học phổ thông tại các văn bản pháp lý đang có hiệu lực thi hành; 3) Nghiên cứu, tổng hợp thông tin về giáo dục hướng nghiệp và năng lực giáo dục hướng nghiệp trong một số sách, giáo trình đã được xuất bản và đang được sử dụng tại các cơ sở giáo dục đại

học; dự giờ, thăm lớp và phân tích hồ sơ chuyên môn của giáo viên ở một số trường trung học phổ thông; 4) Phân tích toàn bộ thông tin đã tổng hợp được và đề xuất Khung năng lực giáo dục hướng nghiệp của giáo viên trung học phổ thông hiện nay.

2.2. Đối tượng nghiên cứu

Khung năng lực giáo dục hướng nghiệp của giáo viên trung học phổ thông ở Việt Nam giai đoạn hiện nay.

2.3. Kết quả nghiên cứu

2.3.1. Một số khái niệm

Năng lực: “*Năng lực là tổ hợp các thuộc tính độc đáo của cá nhân, phù hợp với những yêu cầu của một hoạt động nhất định, đảm bảo cho hoạt động đó có kết quả*” [2; tr.178].

Giáo dục hướng nghiệp: “*Giáo dục hướng nghiệp là những tác động định hướng nghề nghiệp cho học sinh nhằm giúp các em lựa chọn một nghề phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của cá nhân và phù hợp với yêu cầu về nhân lực của thị trường lao động*” [3; tr.81].

Năng lực giáo dục hướng nghiệp của giáo viên trung học phổ thông: Từ những phân tích về năng lực giáo dục hướng nghiệp, đối chiếu với yêu cầu của thực tiễn hiện nay, tác giả cho rằng: Năng lực giáo dục hướng nghiệp của giáo viên trung học phổ thông là tổ hợp thuộc tính cá nhân của nhà giáo, biểu hiện ở khả năng huy động tri thức, kỹ năng, kinh nghiệm, sự sẵn sàng thực hiện và hoàn thành các mục tiêu của giáo dục định hướng nghề nghiệp.

Cấu trúc: “*Toàn bộ nói chung những quan hệ bên trong giữa các thành phần tạo nên một chỉnh thể*” [4; tr.116].

Cấu trúc năng lực giáo dục hướng nghiệp của giáo viên trung học phổ thông là một chỉnh thể thống nhất bao gồm toàn bộ năng lực thành phần đảm bảo cho sự sẵn sàng và chuyên nghiệp của nhà giáo khi thực hiện nhiệm vụ giáo dục hướng nghiệp.

Khung năng lực giáo dục hướng nghiệp của giáo viên trung học phổ thông là bảng mô tả tổ hợp khả năng, kiến thức, kỹ năng, thái độ, phẩm chất, kinh nghiệm cần có của người giáo viên để hoàn thành tốt mục tiêu giáo dục hướng nghiệp.

Như vậy, có thể hiểu, khung năng lực giáo dục hướng nghiệp như là hình thức biểu hiện của cấu trúc năng lực, bao gồm hệ thống các tiêu chí (các năng lực thành phần), mỗi tiêu chí lại có các chỉ báo (các chỉ tiêu mang tính mô tả và báo trước) và biểu hiện tương ứng.

2.3.2. Cơ sở khoa học đề xuất khung năng lực giáo dục hướng nghiệp của giáo viên trường trung học phổ thông

a. Cơ sở lý luận

Đặc điểm giáo dục hướng nghiệp ở trường trung học phổ thông:

Giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường phổ thông là một hoạt động giáo dục. Ngoài những đặc điểm chung của hoạt động giáo dục, hoạt động giáo dục hướng nghiệp ở trường trung học phổ thông còn có những đặc điểm nổi bật, riêng biệt như sau:

- Là hoạt động giáo dục bắt buộc, được thực hiện thống nhất, liên tục trong chương trình giáo dục phổ thông. Hoạt động giáo dục hướng nghiệp do nhà giáo dục thiết kế, hướng dẫn, tổ chức nhằm giúp học sinh phát triển năng lực định hướng nghề nghiệp xây dựng kế hoạch rèn luyện bản thân và ra quyết định chọn nghề một cách khoa học, phù hợp.

- Nội dung giáo dục hướng nghiệp ở trường trung học phổ thông hiện nay gồm ba nhóm hoạt động chính đó là: Hoạt động tìm hiểu nghề nghiệp; Hoạt động rèn luyện phẩm chất, năng lực phù hợp với định hướng nghề nghiệp; Hoạt động lựa chọn hướng nghề nghiệp và lập kế hoạch học tập theo định hướng nghề nghiệp.

- Phương thức tổ chức đa dạng, phong phú, linh hoạt, chú trọng tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và kinh nghiệm của học sinh.

- Giáo dục hướng nghiệp được thực hiện với bốn loại hình hoạt động chủ yếu là: Sinh hoạt dưới cờ; Sinh hoạt lớp; Hoạt động giáo dục theo chủ đề; Hoạt động câu lạc bộ.

- Giáo dục hướng nghiệp được thực hiện bằng nhiều con đường khác nhau như: thực hiện chương trình giáo dục hướng nghiệp, lồng ghép trong các môn học và hoạt động giáo dục, tổ chức các hoạt động tham vấn, tư vấn, trải nghiệm... Hoạt động giáo dục hướng nghiệp huy động sự tham gia tổng thể của các lực lượng giáo dục trong xã hội.

Mô tả công việc của giáo viên làm nhiệm vụ giáo dục hướng nghiệp ở trường trung học phổ thông:

Nhiệm vụ giáo dục hướng nghiệp của mỗi giáo viên ở trường trung học phổ thông ít nhiều có khác nhau. Điều này được quy định bởi vị trí việc làm của mỗi nhà giáo và phân công lao động cụ thể ở mỗi cơ sở. Nếu tiếp cận vấn đề này từ việc thực hiện chương trình giáo dục thì có thể mô tả những công việc cơ bản của giáo viên làm nhiệm vụ giáo dục hướng nghiệp ở trường trung học phổ thông như sau:

- Hướng dẫn học sinh tìm hiểu nghề nghiệp: Đó là tổ hợp các hành vi mang tính chỉ bảo, dẫn dắt của giáo viên đối với học sinh nhằm trang bị cho các em nhận thức đầy đủ về thế giới nghề nghiệp. Để thực hiện được nhiệm vụ này, mỗi giáo viên phải có hiểu biết sâu sắc, khoa học, toàn diện về các ngành nghề hiện nay.

- Thiết kế các hoạt động giáo dục hướng nghiệp: Là việc xây dựng kế hoạch chi tiết nhằm thực hiện các mục

tiêu cụ thể quy định trong chương trình giáo dục. Tùy từng mục tiêu giáo dục mà bản thiết kế lại có nội dung, hình thức khác nhau, nhưng phổ biến hiện nay là soạn giáo án hoặc thiết kế kịch bản giáo dục hướng nghiệp.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục hướng nghiệp: Bao gồm các hoạt động giảng dạy các nội dung giáo dục hướng nghiệp, lồng ghép nội dung giáo dục hướng nghiệp trong các bộ môn văn hóa; phối hợp với các lực lượng giáo dục để tổ chức các hoạt động giáo dục hướng nghiệp trong lớp, ngoài lớp, trong nhà trường, ngoài nhà trường; kiểm tra đánh giá việc rèn luyện phẩm chất, năng lực theo định hướng nghề nghiệp của học sinh.

- Thực hiện các hoạt động tư vấn nghề cho học sinh: Nhiệm vụ này đòi hỏi nhà giáo phải am hiểu và có các kỹ năng tư vấn phù hợp nhằm sẵn sàng trợ giúp cho học sinh lựa chọn hướng nghề nghiệp và lập kế hoạch học tập theo định hướng nghề nghiệp đã chọn. Hỗ trợ học sinh trong việc ra quyết định chọn nghề, chọn trường. Trang bị cho học sinh tâm thế sẵn sàng bước vào thế giới nghề nghiệp.

Một số nghiên cứu về năng lực giáo dục hướng nghiệp của giáo viên trung học phổ thông:

Trần Trọng Thủy (1987), công bố bài báo khoa học: “Những cơ sở khoa học của công tác hướng nghiệp”. Theo tác giả, người giáo viên làm công tác hướng nghiệp phải có tri thức và kỹ năng hướng nghiệp. Tri thức, đó là những hiểu biết về công tác hướng nghiệp (bản chất, nội dung, phương pháp; hiểu về vai trò của lao động công ích, của lao động sản xuất trong việc chuẩn bị cho học sinh lựa chọn nghề nghiệp...). Kỹ năng, đó là: tổ chức và tiến hành tốt các buổi trò chuyện về nghề nghiệp cho học sinh; thiết kế và sử dụng các mẫu điều tra viết, các bảng câu hỏi, các trắc nghiệm... để nghiên cứu về học sinh nhằm mục đích hướng nghiệp; xây dựng các bảng mô tả nghề nghiệp; xác lập mối liên hệ giữa bộ môn chuyên môn của mình với công tác hướng nghiệp; thực hiện công tác hướng nghiệp trong hoạt động ngoại khóa [5].

Đặng Danh Ánh (2010), xây dựng và đề xuất mô hình đào tạo giáo viên hướng nghiệp, chuẩn đầu ra của giáo viên hướng nghiệp là: có trình độ đại học, vừa thực hiện nhiệm vụ giáo dục hướng nghiệp, vừa làm công tác tư vấn hướng học và tư vấn hướng nghiệp. Tác giả cũng nghiên cứu xây dựng cấu trúc nhân cách giáo viên hướng nghiệp là tổ hợp nhân cách của nhà giáo và nhân cách của nhà tư vấn [6].

Vũ Cẩm Tú (2018), nghiên cứu “*Đề xuất khung năng lực giáo dục hướng nghiệp của giáo viên môn Công nghệ ở trường phổ thông*” gồm 8 thành tố với 29 chỉ số hành vi chính. 8 thành tố đó là: nghiên cứu học sinh; phát triển nghề nghiệp suốt đời; lập và thực hiện kế hoạch giáo dục hướng nghiệp; xây dựng cơ sở dữ liệu

về hướng nghiệp; tích hợp hoạt động giáo dục hướng nghiệp trong dạy học môn công nghệ; xây dựng nguồn lực tham gia hoạt động hướng nghiệp; tổ chức các hoạt động trải nghiệm nghề nghiệp; tư vấn hướng nghiệp [7; tr.43-49].

Trên thế giới, năng lực giáo dục hướng nghiệp thường được các nhà nghiên cứu đặt ra trong khi phân tích cấu trúc nhân cách của nhà tư vấn (tham vấn) nghề nghiệp. Nghiên cứu cho thấy, có sự khác nhau về khung năng lực giáo dục hướng nghiệp ở một số quốc gia trên thế giới. Tuy nhiên, điểm giống nhau được tìm thấy là một số năng lực thành phần sau đây: “*Năng lực tìm hiểu, nghiên cứu và đánh giá được cá nhân/nhóm khách hàng; Năng lực phát triển nghề nghiệp: lý thuyết phát triển nghề nghiệp; lập kế hoạch, thiết kế và triển khai các chương trình phát triển sự nghiệp; xác định các yếu tố ảnh hưởng đến việc ra quyết định nghề nghiệp; Năng lực quản lý thông tin: thu thập và quản lý thông tin liên quan đến giáo dục, đào tạo và cơ hội việc làm; hướng dẫn khách hàng truy cập và sử dụng hiệu quả; Năng lực thiết kế, thực hiện và đánh giá các chương trình hướng dẫn/tư vấn. Năng lực tư vấn: tư vấn cá nhân/nhóm; hướng dẫn, hỗ trợ cá nhân trong việc lựa chọn trường học và nghề nghiệp. Năng lực cộng đồng: thiết lập được mối quan hệ với các đối tác trong xã hội khi thực hiện công việc*” [7; tr.47].

b. Cơ sở pháp lý

Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định Chuẩn nghề nghiệp giáo viên phổ thông gồm có 5 tiêu chuẩn và 15 tiêu chí. Một trong các tiêu chí đáp ứng yêu cầu của hoạt động dạy học và giáo dục đó là: “*Am hiểu học sinh, tư vấn, hướng dẫn, chăm sóc, hỗ trợ học sinh trong quá trình học tập và hướng nghiệp*” (Tiêu chí 9: Năng lực tư vấn và hỗ trợ học sinh). Tiêu chí này được mô tả ở 3 mức theo cấp độ tăng dần, mức cao hơn đã bao gồm các yêu cầu ở mức thấp hơn liền kề, cụ thể: Mức đạt: “*Biết lồng ghép hoạt động tư vấn và hỗ trợ học sinh trong dạy học, giáo dục*”; Mức khá: “*Vận dụng hiệu quả các biện pháp tư vấn và hỗ trợ học sinh trong dạy học, giáo dục*”; Mức tốt: “*Đề xuất nội dung, phương thức mới và tư vấn cho đồng nghiệp thực hiện các hoạt động tư vấn và hỗ trợ học sinh trong hoạt động dạy học, giáo dục*” [8].

Cụ thể hóa các mức độ của Tiêu chí 9 vào thực hiện nhiệm vụ giáo dục hướng nghiệp thì rõ ràng giáo viên trung học phổ thông sẽ cần phải có các khả năng cụ thể như: năng lực thiết kế các hoạt động giáo dục hướng nghiệp; năng lực tổ chức các hoạt động giáo dục hướng nghiệp; năng lực tư vấn nghề cho học sinh...

- Mục tiêu của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 quy định: “*Chương trình giáo dục trung học phổ thông giúp học sinh tiếp tục phát triển những phẩm chất, năng lực cần thiết đối với người lao động, ý thức*

và nhân cách công dân, khả năng tự học và ý thức học tập suốt đời, khả năng lựa chọn nghề nghiệp phù hợp với năng lực và sở thích, điều kiện và hoàn cảnh của bản thân để tiếp tục học lên, học nghề hoặc tham gia vào cuộc sống lao động, khả năng thích ứng với những đổi thay trong bối cảnh toàn cầu hoá và cách mạng công nghiệp mới” [9; tr.6]. Nội dung Chương trình giáo dục gồm có 8 môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, 9 môn học tự chọn (học sinh được chọn 4 môn bất kì trong 9 môn tự chọn để học). Việc này đồng nghĩa với việc học sinh được định hướng chọn trường, chọn nghề sớm. Lúc này, bản thân các em (và cả xã hội) rất cần sự tư vấn, trợ giúp một cách khoa học của thầy (cô) để có những định hướng ban đầu về nghề nghiệp, đồng thời sớm có kế hoạch rèn luyện phẩm chất, năng lực cần thiết cho tương lai.

- Chương trình Giáo dục phổ thông Hoạt động trải nghiệm và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, quy định mục tiêu đó là, học sinh: “*Có khả năng phát triển hứng thú nghề nghiệp và ra quyết định lựa chọn được nghề nghiệp tương lai; xây dựng được kế hoạch rèn luyện đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp và trở thành người công dân có ích*” [1; tr.5]. Ngoài ra, chương trình này cũng quy định rất cụ thể những vấn đề sau đây:

+ Yêu cầu cần đạt về năng lực định hướng nghề nghiệp [1; tr.6 - 11].

+ Nội dung khái quát [1; tr.12 - 13].

+ Nội dung cụ thể và yêu cầu cần đạt [1; tr.33 - 42].

+ Loại hình hoạt động [1; tr.44].

Như vậy, ngoài những năng lực cụ thể theo Tiêu chí 9 (Thông tư 20), giáo viên trung học phổ thông phải có các năng lực cụ thể khác như: Năng lực tìm hiểu và hướng dẫn học sinh tìm hiểu nghề nghiệp; Năng lực đánh giá các hoạt động giáo dục hướng nghiệp.

- Quyết định số 552/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ

thông giai đoạn 2018 - 2025”: Đặt ra mục tiêu cụ thể đến năm 2025: “*Phấn đấu 100% trường trung học cơ sở và trung học phổ thông có giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn hướng nghiệp đáp ứng yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ; đối với các địa phương có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 80%*” [10; tr.2]. Đồng thời đề ra giải pháp đó là: “*Đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp trong trường phổ thông*”; “*Phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp trong các trường trung học*” [10; tr.3-4].

Những mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong văn bản pháp lí này đều nhằm hướng tới phát triển năng lực giáo dục hướng nghiệp cho giáo viên trung học phổ thông, xây dựng đội ngũ giáo viên lành nghề, chuyên nghiệp trong thực hiện nhiệm vụ giáo dục hướng nghiệp.

Phân tích các quy định kể trên, tác giả cho rằng: Thực tế đòi hỏi năng lực giáo dục hướng nghiệp của giáo viên trung học phổ thông phải được cấu trúc bởi những tiêu chí như: Năng lực tìm hiểu và hướng dẫn học sinh tìm hiểu nghề nghiệp; Năng lực thiết kế các hoạt động giáo dục hướng nghiệp; Năng lực tổ chức các hoạt động giáo dục hướng nghiệp; Năng lực đánh giá các hoạt động giáo dục hướng nghiệp; Năng lực tư vấn nghề cho học sinh... Mỗi tiêu chí kể trên đều phải được mô tả rõ nét bằng những chỉ báo và những biểu hiện tương ứng. Những quy định trong các văn bản nêu trên là căn cứ cơ bản để đề xuất Khung năng lực giáo dục hướng nghiệp của giáo viên trung học phổ thông giai đoạn hiện nay.

2.3.3. Đề xuất khung năng lực giáo dục hướng nghiệp của giáo viên trung học phổ thông

Để đáp ứng các yêu cầu của thực tiễn giáo dục hiện nay, tác giả đề xuất Khung năng lực giáo dục hướng nghiệp của giáo viên trung học phổ thông gồm: 5 Tiêu chí, 10 Chỉ báo và 43 Biểu hiện; Nội dung chi tiết được trình bày trong Bảng 1.

Bảng 1: Bảng mô tả Khung năng lực giáo dục hướng nghiệp của giáo viên trung học phổ thông

Tiêu chí	Chỉ báo	Biểu hiện
1. Năng lực tìm hiểu và hướng dẫn học sinh tìm hiểu nghề nghiệp	1.1. Phân tích, đánh giá được thế giới nghề nghiệp	1.1.1. Hiểu biết về thế giới nghề nghiệp
		1.1.2. Đánh giá được yêu cầu của các ngành nghề hiện nay
	1.2. Hướng dẫn học sinh tìm hiểu về nghề nghiệp	1.2.1. Chỉ dẫn hiệu quả cho học sinh cách tiếp cận thông tin về nghề nghiệp
		1.2.2. Hướng dẫn học sinh cách thức, kĩ thuật phân tích yêu cầu, đặc trưng của từng nhóm nghề
		1.2.3. Hướng dẫn học sinh tìm hiểu xu hướng phát triển nghề nghiệp
	1.2.4. Phát triển cho học sinh kĩ năng tìm kiếm sự trợ giúp trong việc tìm hiểu nghề nghiệp	
	1.2.5. Phát hiện nhu cầu và sẵn sàng chỉ dẫn học sinh tìm hiểu các vấn đề liên quan đến chọn nghề	
2. Năng lực thiết kế	2.1. Kế hoạch hóa chương trình giáo dục	2.1.1. Tổng hợp được các căn cứ, hướng dẫn thực hiện hoạt động giáo dục hướng nghiệp
		2.1.2. Xác định mục tiêu chung và các chỉ tiêu cụ thể của kế hoạch giáo dục hướng nghiệp

Tiêu chí	Chỉ báo	Biểu hiện
các hoạt động giáo dục hướng nghiệp	hướng nghiệp	2.1.3. Phân tích hệ thống nguồn lực thực hiện hoạt động giáo dục hướng nghiệp
		2.1.4. Dự kiến phương án thực hiện các hoạt động giáo dục hướng nghiệp
		2.1.5. Xây dựng, hoàn thiện kế hoạch giáo dục hướng nghiệp
		2.2. Mô tả bản thiết kế cho các nội dung giáo dục hướng nghiệp cụ thể
		2.2.1. Xây dựng mục tiêu bài giảng phù hợp với các Yêu cầu cần đạt quy định trong Chương trình giáo dục hướng nghiệp
2.2.2. Thiết kế các nội dung giáo dục hướng nghiệp phù hợp với mục tiêu giáo dục đã xác định		
2.2.3. Chủ động, linh hoạt trong lựa chọn phương pháp, kĩ thuật giáo dục hướng nghiệp		
2.2.4. Thiết kế hình thức, kịch bản giáo dục hướng nghiệp đa dạng, linh hoạt, sáng tạo		
2.2.5. Xây dựng phương án đánh giá kết quả hoạt động giáo dục hướng nghiệp khách quan, khoa học		
3. Năng lực tổ chức các hoạt động giáo dục hướng nghiệp	3.1. Triển khai hiệu quả kế hoạch giáo dục	3.1.1. Có khả năng gây ảnh hưởng nhằm nâng cao nhận thức toàn diện cho học sinh trong giáo dục hướng nghiệp
		3.1.2. Thực hiện nghiêm túc các nội dung giáo dục hướng nghiệp theo quy định
		3.1.3. Sử dụng hợp lí phương pháp, kĩ thuật trong tổ chức các hoạt động giáo dục hướng nghiệp
		3.1.4. Tích cực đổi mới, chú trọng việc đa dạng hóa hình thức tổ chức hoạt động giáo dục hướng nghiệp phù hợp với các điều kiện cụ thể
		3.1.5. Quản lí, theo dõi được các hoạt động của học sinh trong suốt quá trình tổ chức hoạt động giáo dục hướng nghiệp
	3.2. Khai thác, sử dụng hiệu quả nguồn lực phục vụ cho các hoạt động	3.2.1. Phối hợp hiệu quả với các lực lượng giáo dục trong tổ chức hoạt động giáo dục hướng nghiệp
		3.2.2. Sử dụng hiệu quả hệ thống cơ sở vật chất, thiết bị giảng dạy trong tổ chức hoạt động giáo dục hướng nghiệp
		3.2.3. Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức hoạt động giáo dục hướng nghiệp
		3.2.4. Tranh thủ những cơ hội, thời cơ tốt trong tổ chức hoạt động giáo dục hướng nghiệp
		4.1. Đảm bảo các yêu cầu đánh giá học sinh theo quy định
4. Năng lực đánh giá các hoạt động giáo dục hướng nghiệp	4.1. Đảm bảo các yêu cầu đánh giá học sinh theo quy định	4.1.1. Đánh giá đúng mục đích: thu thập thông tin chính xác, kịp thời, có giá trị về mức độ đáp ứng Yêu cầu cần đạt theo quy định của Chương trình giáo dục
		4.1.2. Đánh giá đúng nội dung: là các biểu hiện của phẩm chất và năng lực đã được xác định trong chương trình giáo dục
		4.1.3. Kết hợp nhuần nhuyễn các phương pháp, kĩ thuật đánh giá học sinh
		4.1.4. Xây dựng tiêu chí đánh giá rõ ràng, khách quan, khoa học
		4.1.5. Xếp loại học sinh và lưu trữ hồ sơ sau quá trình đánh giá đúng quy định
	4.2. Tự đánh giá năng lực giáo dục hướng nghiệp của bản thân	4.2.1. Hiểu rõ những điểm mạnh, thuận lợi của bản thân trong thực hiện nhiệm vụ giáo dục hướng nghiệp
		4.2.2. Phân tích được những điểm yếu, khó khăn của bản thân trong thực hiện nhiệm vụ giáo dục hướng nghiệp
		4.2.3. Chủ động tìm kiếm giải pháp nâng cao năng lực giáo dục hướng nghiệp của bản thân
		5.1. Kĩ năng tư vấn
		5. Năng lực tư vấn nghề cho học sinh
5.1.2. Thực hiện tốt các nguyên tắc trong tư vấn hướng nghiệp		
5.1.3. Am hiểu về nội dung, hình thức tư vấn hướng nghiệp		
5.1.4. Hiểu và vận dụng hiệu quả quy trình tư vấn hướng nghiệp		
5.1.5. Làm chủ các kĩ năng tư vấn cơ bản		
5.2. Kết quả tư vấn	5.2.1. Giúp học sinh đánh giá được sự phù hợp của bản thân với nhóm nghề định lựa chọn	
	5.2.2. Hướng dẫn học sinh xây dựng, thực hiện kế hoạch rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp một cách hiệu quả	
	5.2.3. Phát triển ở học sinh khả năng tự quyết khi chọn nghề, chọn trường	
	5.2.4. Trang bị cho học sinh tâm thế sẵn sàng bước vào thế giới nghề nghiệp	

(Nguồn: *Khung năng lực giáo dục hướng nghiệp trong bảng này do tác giả xây dựng*)

3. Kết luận

Căn cứ vào cơ sở khoa học, cơ sở pháp lý và yêu cầu thực tiễn đối với hoạt động giáo dục hướng nghiệp ở nước ta hiện nay; kế thừa những nghiên cứu trong và ngoài nước về cùng vấn đề, tác giả đề xuất Khung năng lực giáo dục hướng nghiệp của giáo viên trung học phổ thông gồm có 5 Tiêu chí, 10 Chi báo và 43 Biểu hiện. Khung năng lực giáo dục hướng nghiệp do tác giả đề

xuất là tổ hợp khả năng, kiến thức, kỹ năng, thái độ, phẩm chất, kinh nghiệm cần thiết để mỗi nhà giáo hoàn thành tốt mục tiêu giáo dục hướng nghiệp. Khung năng lực này (hoặc một phần của nó) có thể hữu dụng trong các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng phát triển năng lực giáo dục hướng nghiệp cho giáo viên trung học phổ thông giai đoạn hiện nay.

Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2018), *Chương trình Giáo dục phổ thông Hoạt động trải nghiệm và hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp*, ban hành kèm theo Thông tư số 32/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo, <https://moet.gov.vn/van-ban/vanban/Pages/chi-tiet-van-ban.aspx?ItemID=1301>.
- [2] Nguyễn Quang Uẩn (chủ biên) - Trần Hữu Luyến - Trần Quốc Thành, (2008), *Tâm lý học đại cương*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [3] Phạm Việt Vượng, (2007), *Lí luận giáo dục*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.
- [4] Viện Ngôn ngữ, (2002), *Từ điển tiếng Việt phổ thông*, NXB Phương Đông, Hà Nội.
- [5] Trần Trọng Thủy, (1987), *Những cơ sở khoa học của công tác hướng nghiệp*, Thông báo khoa học, Số A, tr.26-30 (TC-V/0178).
- [6] Đặng Danh Ánh, (2010), *Giáo dục hướng nghiệp ở Việt Nam*, NXB Văn hóa Thông tin, Hà Nội.
- [7] Vũ Cẩm Tú, (9/2018), *Đề xuất Khung năng lực giáo dục hướng nghiệp cho giáo viên môn Công nghệ ở trường phổ thông*, Tạp chí Giáo dục, số 437, tr.43-49.
- [8] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2018), *Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT về việc ban hành Quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông*.
- [9] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2018), *Chương trình Giáo dục phổ thông, Chương trình tổng thể*, ban hành kèm theo Thông tư số 32/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT, <https://moet.gov.vn/van-ban/vanban/Pages/chi-tiet-van-ban.aspx?ItemID=1301>.
- [10] Chính phủ Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, (2018), *Quyết định số 552/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 - 2025”*.

RESEARCH ON THE VOCATIONAL EDUCATION COMPETENCE FRAMEWORK OF CURRENT HIGH SCHOOL TEACHERS

Le Dien Phuong

Email: phuongqld@gmail.com
 Hung Vuong University
 Nong Trang, Viet Tri city,
 Phu Tho province, Vietnam

ABSTRACT: *The vocational education competence of high school teachers is researched and discussed in many different aspects. Most countries around the world require counselors' vocational education competence (who work professionally in the field of career counseling). In Vietnam, there are currently no teachers in charge of vocational education in high schools. The vocational education competence of teachers in several specific subjects has been studied, however, the vocational education competence framework of high school teachers has not been researched and proposed. Based on analyzing the scientific basis, legal basis, and practical requirements of the vocational education competence of high school teachers today, the author proposes the vocational education competence framework of high school teachers, including component competencies and corresponding behaviors and manifestations. This framework is useful for teachers to perform well in the current education program and refer to organizing teacher-fostering activities.*

KEYWORDS: Competence, vocational education, high school teachers, the 2018 general education program.